

## XÂY DỰNG TÌNH BẠN, TÌNH THẦY TRÒ

### MỤC TIÊU

Với chủ đề này, HS:

- Thiết lập và giữ gìn được tình bạn, tình thầy trò.
- Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè.

**Thông qua chủ đề này, hình thành cho HS những phẩm chất và năng lực:** nhân ái, trách nhiệm; giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

### CHUẨN BỊ

**Giáo viên:**

- Chuẩn bị đồ dùng học tập: nam châm bằng từ, in sẵn các phương án lựa chọn để HS gắn lên bảng, giấy nhớ các màu (hoạt động 7), giấy A0 hoặc A1, bút dạ các màu, băng dính.
- Chuẩn bị các bài hát về chủ đề tình thầy trò, tình bạn.
- Quả bóng.
- Các bảng khảo sát.

**Học sinh:**

- Chuẩn bị trước các nhiệm vụ trong SGK.
- Thẻ màu.
- Bút viết, bút màu, giấy A4, kéo, keo dính.
- Thực hiện bông hoa danh ngôn (nhiệm vụ 9), sổ tay giao tiếp của lớp (nhiệm vụ 10).

### GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC

### GIỚI THIỆU VÀ ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG



Hoạt động này giúp HS hứng thú với chủ đề, thấy được tầm quan trọng của việc xây dựng tình bạn, tình thầy trò; thấy được sự cần thiết thực hiện những việc làm cụ thể để xây dựng các mối quan hệ và cải thiện mối quan hệ hiện tại.

**GV có thể thực hiện như sau:**

**1 Giới thiệu ý nghĩa của chủ đề**

- GV tổ chức cho cả lớp hát các bài hát về thầy cô, mái trường, bạn bè. Ví dụ: *Vui đến trường* sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Văn Chung.
- GV hỏi đáp nhanh cảm xúc của HS về bài hát, về ý nghĩa của tình bạn, tình thầy trò với cuộc sống mỗi người.
- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết cũng như sự hấp dẫn của chủ đề.

**2 Định hướng nội dung**

- Thảo luận cả lớp: GV cho HS quan sát tranh chủ đề, mô tả cảm xúc của các bạn trong tranh, chia sẻ ý nghĩa của thông điệp ở tranh chủ đề và đọc phần định hướng nội dung trong SGK.
- HS đọc cá nhân: các nội dung cần thực hiện ở trang 24 SGK.
- GV có thể giải thích thêm về các nội dung cần thực hiện và đề nghị HS bổ sung thêm những nội dung các em mong muốn thực hiện.

**A**

**KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Khám phá cách thiết lập và mở rộng quan hệ bạn bè**



Hoạt động này giúp HS ý thức được tầm quan trọng của việc chủ động tạo dựng và mở rộng mối quan hệ bạn bè, biết lên kế hoạch cụ thể để cải thiện và mở rộng mối quan hệ bạn bè hiện có.

**GV có thể thực hiện như sau:**

**1 Tìm hiểu những cách làm quen với bạn mới**

- GV tổ chức trò chơi *Biệt danh của tôi* theo nhóm 5 – 6 HS. GV phổ biến luật chơi: GV có 1 bông hoa/ lá cờ. Hoa/ cờ chuyển đến ai người đó sẽ mỉm cười và giới thiệu bản thân bằng một tính từ bắt đầu bằng chữ cái đầu trong tên của mình; giới thiệu sở thích, sở trường,...

Ví dụ: Bạn Lan nói “Chào các bạn, mình là Lan “lung linh”. Mình thích đọc truyện tranh và chơi cờ vua rất giỏi. Mình rất vui được làm quen với bạn”. Sau đó, Lan chuyển hoa/ cờ đến bạn mà mình muốn làm quen. Bạn nhận được nếu là Thanh sẽ mỉm cười và nói: Chào Lan “lung linh”, mình là Thanh “thành thật”. Mình thích đi biển và rất giỏi nhớ lời các đoạn quảng cáo. Mình rất vui được làm quen với bạn”. Nói xong, Thanh tiếp tục chuyển hoa/ cờ đến bạn khác.

- GV cùng đại diện HS làm mẫu để hướng dẫn trò chơi, sau đó tổ chức cho các nhóm chơi.
- GV hỏi đáp nhanh: *Khi muốn làm quen với bạn, em cần phải làm gì?*
- GV yêu cầu HS đọc cách làm quen bạn mới của M. ở ý 1, nhiệm vụ 1, trang 25 SGK.
- GV giới thiệu một số cách làm quen khác và yêu cầu HS thực hành theo nhóm 4 – 5 HS với các cách sau đây:
  - Khen một món đồ của bạn.
  - Khẳng định trông bạn quen và hình như đã gặp ở đâu đó.
  - Rủ bạn cùng tham gia một trò chơi hoặc một môn thể thao.
  - Hỏi bạn về một bộ phim nổi tiếng gần đây.
- GV mời một số nhóm đại diện lên thực hiện trước cả lớp.
- GV nhận xét hoạt động.

## 2 Chia sẻ về những lần làm quen với bạn

- GV hỏi cả lớp về những lần các em làm quen với nhau khi bước vào trường trung học cơ sở.
- GV mời một vài HS đại diện chia sẻ.
- GV kết luận về hoạt động.
- GV tổng kết những cách mà HS thường thực hiện, ít thực hiện. Khuyến khích các em chủ động làm quen với bạn bè bằng những cách lịch sự, thân thiện.

## Hoạt động 2: Tìm hiểu các cách thiết lập mối quan hệ với thầy cô



Hoạt động này giúp HS xác định được thời điểm, hình thức thích hợp để giao tiếp với thầy cô, bước đầu chủ động trong việc xây dựng mối quan hệ thầy trò.

**GV có thể thực hiện như sau:**

### 1 Tìm hiểu hình thức và cách thức giao tiếp với thầy cô

- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2, trang 25 SGK.
- GV hỏi cả lớp: *Khi có việc cần gặp thầy cô, em thường gặp vào lúc nào? Nói chuyện trực tiếp hay gián tiếp?*
- GV mời một vài HS chia sẻ.

**Gợi ý:**

Thời điểm	Hình thức
- Đầu tiết học	- Gặp trực tiếp
- Giờ tan học	- Nhắn tin
- Giờ nghỉ trưa	- Gọi điện
- Giữa các tiết học	- Gửi thư điện tử
- Buổi tối	

**Lưu ý:** GV có thể chia sẻ về hình thức và thời điểm thuận lợi mà mình có thể trao đổi với HS và lưu ý với HS chú ý thời điểm thích hợp đối với từng thầy cô.

- GV lưu ý HS về cách nhắn tin qua điện thoại cũng như trên mạng xã hội của HS với GV cần phải chuẩn mực: không dùng từ lóng, từ viết tắt không thông dụng,...

## **2** Thể hiện lại những trải nghiệm của học sinh khi giao tiếp với thầy cô

- GV thực hiện ví dụ mẫu về gọi điện thoại cho thầy cô: “Em chào cô ạ. Em gọi vào giờ này có phiền cô không ạ? Thưa cô, em là A. học sinh lớp 6B. Em có phần chưa hiểu về bài học sáng nay. Em có thể gọi điện hỏi cô lúc nào thì phù hợp ạ?”
- GV trao đổi với HS về phần giao tiếp mẫu, chỉ ra hình thức, nội dung, thời điểm và thái độ khi giao tiếp mà GV vừa thực hiện.
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi. Mỗi bạn nghĩ ra nội dung mình muốn hỏi, lựa chọn thời điểm và hình thức giao tiếp. Sau đó, thực hành giao tiếp mỗi người 2 lượt: một lượt nói và một lượt nghe.
- GV mời một vài cặp HS thể hiện trước lớp.
- GV quan sát và nhận xét.

### **Hoạt động 3: Tìm hiểu các bước giải quyết vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè**



Hoạt động này giúp HS bình tĩnh, bước đầu biết cách phát hiện vấn đề cá nhân gặp phải trong mối quan hệ với bạn bè và tìm cách giải quyết.

**GV có thể thực hiện như sau:**

#### **1** Tìm hiểu bốn bước giải quyết vấn đề

- GV yêu cầu HS đọc 4 bước giải quyết vấn đề ở ý 1, nhiệm vụ 3, trang 26 SGK và xem lại bài tập 1, nhiệm vụ 3 trong SBT đã làm ở nhà.

- GV gọi một số HS nói lại ví dụ minh họa từng bước trong SGK.
- GV kết luận: *Trong thực tế, chúng ta thấy 4 bước này lướt qua rất nhanh nên thường không để ý. Việc luôn tư duy đầy đủ sẽ giúp chúng ta giải quyết vấn đề chắc chắn và đúng hướng.*

## 2 Liên hệ trải nghiệm của học sinh

- GV cho HS thảo luận nhóm 4 – 5 HS, yêu cầu lựa chọn một vấn đề của bạn trong nhóm. HS chia sẻ về cách giải quyết, phân tích các bước giải quyết vấn đề đã được vận dụng.
- GV mời một vài HS chia sẻ.
- GV nhận xét hoạt động.

## B

## RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG

### Hoạt động 4: Giữ gìn quan hệ với bạn bè, thầy cô



Hoạt động này giúp HS rèn kĩ năng giữ gìn và phát triển tình cảm bạn bè, thầy cô. Từ đó thể hiện sự trân trọng tình cảm với bạn bè, thầy cô qua những việc làm, hành động cụ thể.

#### GV có thể thực hiện như sau:

### 1 Tổ chức trò chơi: *Làm theo lời bài hát*

- GV phổ biến luật chơi: HS hát và làm theo lời bài hát: *"Cắm tay nhau đi, xem ai có giận hờn gì. Cắm tay nhau đi, xem ai có giận hờn chi. Mình là anh em, có chi đâu mà giận hờn. Cắm tay nhau đi hãy cắm cái tay nhau đi".*
- GV lần lượt thay thế động từ *cắm tay* bằng các hành động khác như: *hỏi han, khoác vai,...*
- GV hỏi HS về thông điệp của trò chơi: *Khuyến chúng ta tươi cười, gần gũi, quan tâm đến nhau để mối quan hệ luôn thoải mái, vui vẻ và bền lâu.*

### 2 Khảo sát các cách giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô

- GV yêu cầu HS mở SBT, xem lại nhiệm vụ 4 đã thực hiện ở nhà. GV cho HS bổ sung thêm những cách giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô của mình (khác với các gợi ý đã nêu trong SGK).
- GV tổ chức cho HS thực hành một số cách để giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

Ví dụ:

Hành vi cần rèn luyện	Cách tổ chức
Tươi cười chan hoà với mọi người.	GV yêu cầu từng cặp quay nhìn nhau, cười thân thiện nói lời chào, hỏi thăm; sau đó đổi cặp và lại tươi cười chào hỏi.
Bênh vực và bảo vệ bạn khi bạn bị bắt nạt.	GV đưa tình huống: bạn N. bị M. bắt phải mang truyện đến lớp cho M. mượn, nếu không sẽ bị đánh. Nếu biết chuyện, em sẽ làm gì để bênh vực lẽ phải?  GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm 3 HS và sắm vai xử lí tình huống (1 bạn là M. 1 bạn là N. và 1 bạn là em).

- GV có thể hướng dẫn thêm các hành vi khác để rèn luyện cho HS nếu còn thời gian hoặc vào các giờ SHL, giờ hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- GV nhận xét hoạt động và kết luận.

### Hoạt động 5: Phát triển kĩ năng tạo thiện cảm trong giao tiếp



Hoạt động này giúp HS rèn kĩ năng thiện cảm với người giao tiếp qua việc sử dụng lời nói, cử chỉ, ánh mắt, khơi gợi ý tưởng cho nội dung giao tiếp phát triển. Qua đó, giúp HS hình thành kĩ năng lắng nghe, kĩ năng phản hồi và kĩ năng phát triển câu chuyện trong giao tiếp.

**GV có thể thực hiện như sau:**

#### 1 Lưu ý về kĩ năng lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi gợi mở

- GV nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc tạo thiện cảm trong quá trình giao tiếp với thầy cô và bạn bè. Bên cạnh sự chân thành, cần một số kĩ năng thể hiện tình cảm với người đối diện khi giao tiếp.
- GV gọi lần lượt 3 HS đọc các mục 1, 2, 3 trong nhiệm vụ 5, trang 27, 28 SGK.

#### 2 Thực hành kĩ năng lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi gợi mở

- GV tạo các nhóm 3 HS, yêu cầu HS đứng về nhóm, phân rõ số 1, 2, 3 cho từng HS trong nhóm.
- Hoạt động này được thực hiện theo 3 lượt với các vai trò được thay đổi như sau:

	Lượt 1	Lượt 2	Lượt 3
<b>Phân vai</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 1 là người nghe.</li> <li>- Số 2 là người kể chuyện.</li> <li>- Số 3 là người quan sát.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 1 là người quan sát.</li> <li>- Số 2 là người nghe.</li> <li>- Số 3 là người kể chuyện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 1 là người kể chuyện.</li> <li>- Số 2 là người quan sát.</li> <li>- Số 3 là người nghe.</li> </ul>
<b>Người kể chuyện</b>	Kể về một niềm vui, một kỉ niệm đáng nhớ.	Kể về nỗi sợ hãi của bản thân.	Kể về kế hoạch nghỉ hè, kế hoạch nghỉ Tết.
<b>Người nghe</b>	Người nghe thể hiện sự không chú tâm, lơ đãng, làm việc riêng, không để ý đến câu chuyện của người nói.	Người nghe thể hiện nghe nhưng cứ nghe được một câu thì đã đưa ra lời khuyên hoặc phủ nhận ý kiến của người nói, can thiệp quá nhiều vào quá trình người nói trình bày câu chuyện.	Người nghe thể hiện lắng nghe chuẩn mực; ánh mắt chú tâm vào người nói; gương mặt biểu cảm theo người nói, gật đầu đồng ý; thỉnh thoảng hỏi thêm hoặc nói câu cảm thán thể hiện sự đồng cảm, thấu hiểu.
<b>Người quan sát</b>	Quan sát thái độ người nghe và người nói. Đưa ra suy nghĩ của bản thân khi thấy hai bạn nói chuyện.	Quan sát thái độ người nghe và người nói. Đưa ra suy nghĩ của bản thân khi thấy hai bạn nói chuyện.	Quan sát thái độ người nghe và người nói. Đưa ra suy nghĩ của bản thân khi thấy hai bạn nói chuyện.
<b>Thời gian</b>	2 phút	2 phút	2 phút

*Lưu ý: Người nghe ở từng lượt sẽ được GV thảo luận riêng về cách nghe (theo luật chơi ở từng lượt) để giữ bí mật, không cho hai bạn còn lại trong nhóm biết.*

### 3 Thảo luận về kĩ năng lắng nghe

- GV trao đổi với HS về từng lượt sắm vai với 2 câu hỏi:
  - Người nói chuyện cảm thấy thế nào khi người nghe như vậy?
  - Người quan sát khi hai bạn nói chuyện với nhau như vậy có suy nghĩ gì?
- GV gọi một số HS ở các nhóm phát biểu.
- Với lượt 3, GV nhấn mạnh việc người nghe lắng nghe tốt đã tạo sự thiện cảm trong giao tiếp, người nói có ấn tượng tốt về người nghe này. Điều đó góp phần tạo quan hệ tốt đẹp.
- GV chốt lại ý nghĩa của hoạt động.

## Hoạt động 6: Giải quyết những tình huống nảy sinh trong trường học (nhiệm vụ 6 và 7)



Hoạt động này giúp HS nhận ra các vấn đề tiêu cực HS đang phải đối mặt ở độ tuổi học đường, HS được chia sẻ để giải tỏa những khúc mắc và biết xử lý một số tình huống điển hình trong môi trường lớp học.

**GV có thể thực hiện như sau:**

### 1 Xác định vấn đề học sinh lớp 6 thường gặp phải

- GV yêu cầu HS đọc SGK, chọn ra những vấn đề bản thân HS gặp phải.
- GV hỏi vấn đáp, HS giơ tay, ví dụ:
  - *Bạn nào tự thấy mình hay đùa dai thì giơ tay!*
  - *Bạn nào thấy mình hay thất hứa với bạn?*
  - *Bạn nào dễ nổi cáu với mọi người?*
- GV gợi mở thêm: *Em còn gặp vấn đề nào ngoài những vấn đề nêu trong sách? Hãy kể ít nhất 3 vấn đề.*

### 2 Giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè

- GV mời một số HS nhắc lại ngắn gọn 4 bước giải quyết vấn đề.
- GV chia lớp thành 6 nhóm, yêu cầu HS thảo luận giải quyết 3 tình huống ở nhiệm vụ 7 trong 5 phút. Cụ thể:
  - Nhóm 1, 2 giải quyết tình huống 1; nhóm 3, 4 giải quyết tình huống 2. Cách thể hiện là thuyết trình, có thể sử dụng sơ đồ, hình vẽ,...
  - Nhóm 5, 6 giải quyết tình huống 3. Cách thể hiện là sắm vai thể hiện tình huống và cách giải quyết. Trong sắm vai thể hiện rõ được sự vận dụng 4 bước giải quyết vấn đề.
- GV quan sát các nhóm và mời đại diện chia sẻ cách nhóm mình xử lý tình huống.
- GV nhận xét hoạt động.

**Gợi ý:** Vận dụng các bước giải quyết vấn đề vào các tình huống.

<b>Tình huống 1</b>	Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết.	Em bị bạn N. trêu chọc, làm trò cười cho các bạn.
	Bước 2: Nguyên nhân và hệ quả của vấn đề.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn N. thường trêu chọc một bạn nào đó làm cho mọi người cười.</li> <li>- Em và các bạn trong lớp đều bị trêu chọc.</li> </ul>



	Bước 3: Lựa chọn và thực hiện biện pháp giải quyết vấn đề.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói rõ với bạn N. mình không thích điều đó.</li> <li>- Không vào hòa với N. để trêu các bạn khác.</li> <li>- Nói với các bạn trong lớp không nên cười khi N. trêu chọc ai đó.</li> </ul>
	Bước 4: Đánh giá hiệu quả của biện pháp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em và các bạn không còn cười khi bạn N. trêu chọc người khác.</li> <li>- Bạn N. đã bỏ thú vui trêu đùa người khác.</li> </ul>
<b>Tình huống 2</b>	Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết.	Bạn A. chưa hoà nhập được với các bạn trong lớp.
	Bước 2: Nguyên nhân và hệ quả của vấn đề.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể bạn ngại giao tiếp; có thể bạn đang có chuyện buồn,...</li> <li>- Nếu kéo dài sẽ dẫn đến bạn không biết chia sẻ cùng ai, không tìm được sự đồng cảm hay niềm vui giữa bạn bè.</li> </ul>
	Bước 3: Lựa chọn và thực hiện biện pháp giải quyết vấn đề.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ động bắt chuyện với bạn, nói về cuốn truyện đang được yêu thích, bộ phim hay hoặc những điều thú vị khác; chú ý đồ dùng của bạn và khen khi thấy đẹp; dần dần hỏi thăm về gia đình và tâm sự với bạn nhiều hơn.</li> <li>- Nhờ cô giáo giao việc để bạn tiếp xúc nhiều hơn với các bạn trong lớp; cùng các bạn trong lớp hỏi bài hoặc nhờ bạn hướng dẫn một hoạt động nào đó để bạn A. tham gia giao tiếp nhiều hơn với các bạn.</li> </ul>
	Bước 4: Đánh giá hiệu quả của biện pháp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em đã nói chuyện với bạn A.</li> <li>- Bạn A. đã chơi cùng các bạn.</li> </ul>
<b>Tình huống 3</b>	Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết.	M. nói những điều chưa đúng về em, em buồn khi nghe được điều đó.
	Bước 2: Nguyên nhân và hệ quả của vấn đề.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một bạn truyền tin cho em (bản thân em chưa được chứng kiến, thông tin này cần được kiểm chứng).</li> <li>- Em lo lắng vì có người làm xấu hình ảnh của mình.</li> <li>- Em và M. sẽ dần xa lánh nhau, đánh mất tình bạn.</li> </ul>

	<p>Bước 3: Lựa chọn và thực hiện biện pháp giải quyết vấn đề.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỏi lại bạn truyền tin xem bạn M. nói những gì về em để kiểm chứng đó là "nói xấu" và xem những điều M. nói là đúng hay chưa đúng.</li> <li>- Gặp trực tiếp bạn M. để nói chuyện thẳng thắn, hỏi bạn về những điều bạn chưa hài lòng ở em. Cả hai nói chuyện cho rõ ràng, vì rất có thể M. chưa hiểu rõ em, nhìn nhận ở góc độ khác.</li> <li>- Dù kết quả buổi nói chuyện ra sao, em cũng thể hiện rõ thiện cảm và sự mong muốn M. sẽ góp ý trực tiếp với em, không nói qua người khác.</li> </ul>
	<p>Bước 4: Đánh giá hiệu quả của biện pháp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em và M. đã hiểu nhau hơn.</li> <li>- Em đã hết buồn và cảm thấy thoải mái hơn.</li> </ul>

### 3 Quan sát tranh và dự đoán

- GV chia lớp thành nhóm 4 HS, yêu cầu HS quan sát tranh ở ý 2, nhiệm vụ 7, trang 29 SGK và dự đoán những vấn đề có thể xảy ra, đề xuất cách giải quyết những vấn đề đó (đối với cả hai nhóm đối tượng: nhóm bạn, bạn gái).
- GV mời một số HS trong các nhóm trình bày trước lớp.
- GV nhận xét và tổng kết về các dự đoán có thể xảy ra và cách giải quyết theo 4 bước.

### Hoạt động 7: Ứng xử đúng mực với thầy cô (nhiệm vụ 8)



Hoạt động này giúp HS ứng xử (bằng lời nói, hành động, thái độ) đúng mực với thầy cô trong những tình huống điển hình.

#### GV có thể thực hiện như sau:

##### 1 Chia sẻ kỉ niệm về cách ứng xử với thầy cô

- GV mời một vài HS chia sẻ trước lớp về những hành vi, lời nói mà mình ứng xử chưa đúng mực với thầy cô và bài học mà mình tự rút ra cho bản thân.
- Từ bài học của mỗi HS rút ra, GV hướng HS đến ý nghĩa của việc biết cư xử đúng mực với thầy cô.

##### 2 Thực hành cách ứng xử đúng mực với thầy cô

- GV yêu cầu HS đọc ý 1 nhiệm vụ 8, trang 30 SGK.

- GV cho HS thảo luận theo cặp, lựa chọn phương án xử lý được nêu trong sách và lí do lựa chọn. Thời gian làm việc: 3 phút. Hết thời gian, các nhóm ghi số thứ tự phương án lựa chọn vào tấm bảng nhỏ/ giấy A4.
- GV hỏi HS về lựa chọn cách ứng xử. HS giơ bảng/ giấy A4 để trả lời.
  - *Bạn nào lựa chọn cách ứng xử số 1?*
  - *Bạn nào lựa chọn cách số 2?*
  - *Bạn nào lựa chọn cách số 3?*
  - *Bạn nào lựa chọn cách số 4?*
- GV hỏi lí do HS lựa chọn khi HS giơ phương án.
- GV nhận xét và hướng dẫn HS cách ứng xử phù hợp.
- GV tham khảo những lí do dưới đây:

Hành vi ứng xử	Vì sao nên hay không nên?
Đứng im, cúi mặt và không nói gì.	Đây là cách ứng xử không nên vì sẽ làm mất thời gian của tiết học do sự im lặng của em, gây sự chú ý không tốt của mọi người và không khí lớp học có thể trở nên căng thẳng.
Cố gắng nói điều mình biết nhưng không liên quan đến câu hỏi.	Đây là cách ứng xử không nên vì sẽ làm mất thời gian của thầy cô và các bạn khi em nói những điều không liên quan đến bài học, ảnh hưởng không tốt đến hình ảnh của bản thân em.
Nói lời xin lỗi thầy cô vì chưa học bài hoặc chưa chú ý nghe giảng.	Đây là cách hợp lí cho tình huống vì không làm mất thời gian tiết học, lại giúp thầy cô rõ được em đang cần bổ sung kiến thức phần nào.
Nói với thầy cô là mình chưa hiểu rõ câu hỏi và nhờ thầy cô giải thích lại giúp.	Đây là cách ứng xử không nên vì nếu em thật sự không biết câu trả lời, thầy cô sẽ tốn thời gian, công sức giải thích câu hỏi cho em.

### 3 Xử lí tình huống

- GV yêu cầu HS đọc các tình huống nêu ở ý 2, 3 nhiệm vụ 8, trang 30 SGK. Các tình huống này, GV đã nhắc HS đọc và suy nghĩ trước ở nhà.
- GV giao cho 1 nhóm HS sắm vai xử lí tình huống với phần phản ứng tiêu cực của HS.

Ví dụ:

- Tình huống 2: HS đứng lên chối quanh, nói rằng mình không quên sách vở.
  - Tình huống 3: HS đứng phất dậy phản ứng cho rằng thầy cô trù dập, có định kiến.
- Sau mỗi tiểu phẩm, GV trao đổi với HS về cách ứng xử của bạn sắm vai HS, hỏi HS trong lớp về cách ứng xử nên làm trong tình huống này.

**Gợi ý:**

- Tình huống 1: Nhận lỗi và hứa sẽ soạn sách vở kĩ trước khi đi học.
- Tình huống 2: Chờ thầy cô nói xong, đứng lên xin phép được trình bày rõ để thầy cô hiểu.

*Lưu ý: GV có thể bổ sung thêm các tình huống khác để tăng cơ hội cho HS được thực hành ứng xử đúng mực với thầy cô.*

- GV nhận xét và hướng dẫn HS cách ứng xử đúng mực trong các tình huống trên.

## **C** PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO

### **Hoạt động 8: Chia sẻ danh ngôn về tình bạn, tình thầy trò và xây dựng số tay giao tiếp của lớp (nhiệm vụ 9 và 10)**



Hoạt động này giúp HS vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học được trong chủ đề để làm sản phẩm và sử dụng sản phẩm để chia sẻ thông điệp về ý nghĩa việc giữ gìn và nuôi dưỡng tình bạn, tình thầy trò. Thông qua đó, GV và HS trong lớp có thể đánh giá sự thay đổi, cố gắng của từng HS trong chủ đề.

**GV có thể thực hiện như sau:**

#### **1** Giới thiệu và trưng bày *Bông hoa danh ngôn*

- GV chia lớp thành 6 nhóm, yêu cầu lần lượt từng HS trong nhóm chia sẻ các câu danh ngôn tâm đắc nhất về tình bạn, tình thầy trò đã sưu tầm được và lí do mà HS tâm đắc câu danh ngôn đó.
- GV mời đại diện các nhóm giới thiệu trước lớp về các câu danh ngôn của nhóm.
- Các nhóm khác chú ý lắng nghe, bổ sung những danh ngôn mà nhóm trước chưa trình bày.
- GV yêu cầu mỗi HS viết câu danh ngôn vào bông hoa tự làm (bông hoa đã được chuẩn bị trước ở nhà).
- GV gọi một HS bất kì trong lớp. HS được gọi đứng trước cả lớp, nói về câu danh ngôn của mình và trân trọng tặng cho một bạn trong lớp (có thể tặng GV).

## 2 Xây dựng sổ tay giao tiếp của lớp

- GV mời một vài HS đọc trước lớp một hoặc một số câu nói ấn tượng của bản thân hoặc của bạn mà mình đã ghi nhớ được trong thời gian qua. HS trong lớp đoán đó là câu nói của ai.
- GV dặn dò HS giữ gìn những trang giấy đã ghi để cuối năm tập hợp lại làm cuốn sổ tay giao tiếp của lớp. Đây là cuốn sổ tay mở vì sẽ được bổ sung thường xuyên vào cuối mỗi năm học. GV nhắc nhở HS cần tích cực quan sát thầy cô, các bạn trong lớp và gắn kết với mọi người để bổ sung được sổ tay giao tiếp.

### Hoạt động 9: Cho bạn, cho tôi



Hoạt động này tạo cơ hội cho HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua đánh giá của nhóm, từ đó HS biết hướng hoàn thiện và phát triển bản thân.

**GV có thể thực hiện như sau:**

#### 1 Viết 2 điều tốt đẹp mình mong muốn dành cho bạn

- GV yêu cầu HS dán lên lưng bạn mình một tờ giấy A4, lần lượt viết lên tờ giấy ở lưng bạn 2 điều mình thích về cách ứng xử của bạn với bạn bè, thầy cô và 1 điều mình mong muốn bạn thay đổi trong cách ứng xử với bạn bè, thầy cô.
- GV có thể cho HS đứng thành vòng tròn để tất cả đều viết lên giấy A4 dính ở trên lưng nhau, sau đó cho đi chuyển tự do trong lớp để xin những lời chia sẻ của các bạn trong thời gian 5 phút.

#### 2 Chia sẻ về những điều bạn thích và mong ở mình

- GV yêu cầu HS gỡ tờ giấy ở sau lưng và di chuyển về chỗ ngồi theo tổ của mình để chia sẻ với các bạn trong tổ về những điều các bạn thích và mong ở mình.
- GV mời một số HS chia sẻ những điều bạn thích và mong ở mình trước cả lớp và cảm xúc của HS khi nhận được những lời chia sẻ của các bạn trong lớp.
- GV khích lệ HS nhận xét và nhìn nhận vào những điểm tốt đẹp ở bạn bè.

### Hoạt động 10: Khảo sát cuối chủ đề (nhiệm vụ 11)



Hoạt động này giúp HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm với chủ đề.

**GV có thể thực hiện như sau:**

#### 1 Chia sẻ thuận lợi và khó khăn

GV yêu cầu HS mở ý 1, nhiệm vụ 11, trang 31 SGK chia sẻ về thuận lợi và khó khăn khi trải nghiệm với chủ đề này.

## 2 Tổng kết số liệu khảo sát

- Với ý 2, nhiệm vụ 11, sau khi HS xác định mức độ, GV yêu cầu HS tự cho điểm từng nội dung đánh giá theo mức độ như bảng dưới đây. Sau đó, GV thống kê và ghi chép lại số liệu.

Tự đánh giá	Đúng	Phân vân	Không đúng
Em đã chủ động tiếp xúc với thầy cô, các bạn trong lớp, trong trường.	3	2	1
Em biết cách để xây dựng và giữ gìn quan hệ với thầy cô, bạn bè.	3	2	1
Em biết cách lắng nghe và duy trì cuộc nói chuyện.	3	2	1
Em có thể nhận diện một số vấn đề nảy sinh trong các mối quan hệ ở trường.	3	2	1
Em biết cách giải quyết vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè.	3	2	1
Tổng			

- GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được.
- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được.
  - Đạt từ 13 – 15 điểm: Em chủ động xây dựng và giữ gìn tình bạn, tình thầy trò tốt.
  - Đạt từ 9 – 12 điểm: Em đã xây dựng và giữ gìn tình bạn, tình thầy trò tốt.
  - Dưới 9 điểm: Em cần cố gắng hơn trong xây dựng và giữ gìn tình bạn, tình thầy trò tốt.

## Hoạt động 11: Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới



Hoạt động này giúp HS tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng, chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch hoạt động cho tuần tiếp theo.

**GV có thể thực hiện như sau:**

### 1 Tiếp tục rèn luyện kĩ năng

Yêu cầu HS chia sẻ những kĩ năng cần tiếp tục rèn luyện, cách rèn luyện.

### 2 Chuẩn bị chủ đề mới

- GV yêu cầu HS mở chủ đề 4 SGK, đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.
- GV giao bài tập của chủ đề 4 để HS thực hiện vào vở.
- GV rà soát những nội dung cần chuẩn bị cho giờ hoạt động trải nghiệm của chủ đề tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.